

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **23/2021/DS-ST**
Ngày 24/02/2021
V/v tranh chấp Hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Ngọc Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tấn Hậu

Ông Trần Hùng Bích

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thành Thái – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Dương Chí Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 272/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2020, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 481/2020/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA

Trụ sở chính: Quận PN, thành phố HCM.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T - Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh T - Tổng Giám đốc (Theo văn bản ủy quyền số 11/QĐ-DAB-HĐQT ngày 24/01/2019 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA).

Ông Nguyễn Thanh T ủy quyền cho ông Lê Anh K - Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA chi nhánh AG (Theo Quyết định v/v ủy quyền số 681/QĐ-DAB-PC ngày 25/6/2019)

Ông Lê Anh K ủy quyền cho ông Nguyễn Quốc V - Nhân viên Ngân hàng TMCP ĐA đại diện theo Quyết định v/v ủy quyền tham gia tố tụng ngày 16/7/2020 (Có đơn yêu cầu vắng mặt)

2/ Bị đơn: Bà Phan Nguyễn Phụng L, sinh năm 1973

Địa chỉ thường trú tại: tổ 19, khóm TK 3, phường MH, thành phố LX, tỉnh AG (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

- *Phân trình bày của ông Nguyễn Quốc V là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA:* Vào ngày 11/4/2019, Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA-Chi nhánh AG có cho bà Phan Nguyễn Phụng L vay tín chấp liên kết Hội Phụ nữ phường MH số tiền 10.000.000 (*Mười triệu đồng*), thời hạn 12 tháng, ngày vay 11/4/2019 đến ngày 11/4/2020, với mục đích cho vay bổ sung vốn kinh doanh. Đến ngày 25/11/2020 bà L có thực hiện nghĩa vụ trả tiền 2.755.385 đồng tiền vốn vay cho ngân hàng, số tiền còn lại vẫn chưa thanh toán nên hồ sơ bị quá hạn tính đến ngày 22/12/2020, bà Phan Nguyễn Phụng L còn nợ:

- Nợ vốn: 7.244.615 đồng (*Bảy triệu hai trăm bốn mươi bốn nghìn sáu trăm mười lăm đồng*); Lãi trong hạn: 1.015.385 đồng (*Một triệu không trăm mười lăm nghìn ba trăm tám mươi lăm đồng*); Lãi quá hạn: 1.610.305 đồng (*Một triệu sáu trăm mười nghìn ba trăm lẻ năm đồng*).

Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc bà Phan Nguyễn Phụng L thanh toán toàn bộ số vốn gốc và lãi cho ngân hàng theo nội dung hợp đồng vay đã ký, tạm tính đến ngày 24/02/2021, bà Phan Nguyễn Phụng L còn nợ ngân hàng số tiền 9.870.305 đồng (*Chín triệu tám trăm bảy mươi nghìn ba trăm lẻ năm đồng*). Trong đó: Nợ vốn: 7.244.615 đồng (*Bảy triệu hai trăm bốn mươi bốn nghìn sáu trăm mười lăm đồng*), lãi trong hạn: 1.015.385 đồng (*Một triệu không trăm mười lăm nghìn ba trăm tám mươi lăm đồng*), lãi quá hạn 1.610.305 đồng (*Một triệu sáu trăm mười nghìn ba trăm lẻ năm đồng*) và tiếp tục tính lãi phát sinh cho đến ngày thanh toán xong khoản tiền nợ vay.

Đồng thời, ông Nguyễn Quốc V là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA có đơn ngày 07/01/2021 xin vắng mặt xét xử do công việc nên không tham dự phiên tòa.

- *Phân trình bày của bị đơn bà Phan Nguyễn Phụng L vắng mặt suốt trong quá trình giải quyết vụ án nên không có ý kiến trình bày.*

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Quốc V là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; Bị đơn bà Phan Nguyễn Phụng L được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không tham dự phiên tòa.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư

ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA: Buộc bà Phan Nguyễn Phương L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA số tiền 9.870.305 đồng (*Chín triệu tám trăm bảy mươi nghìn ba trăm lẻ năm đồng*). Trong đó: Nợ vốn: 7.244.615 đồng (*Bảy triệu hai trăm bốn mươi bốn nghìn sáu trăm mười lăm đồng*), nợ lãi tạm tính đến ngày 24/02/2021 là 2.625.690 đồng (*Hai triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn sáu trăm chín mươi đồng*) và tiếp tục tính lãi phát sinh theo hợp đồng vay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến của vị Kiểm sát viên tham gia phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA do Võ Minh T - Chủ tịch Hội đồng Quản trị là người đại diện theo pháp luật ủy quyền cho ông Nguyễn Thanh T - Tổng Giám đốc đại diện theo văn bản ủy quyền số 11/QĐ-DAB-HĐQT ngày 24/01/2019 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA. Ông Nguyễn Thanh T ủy quyền cho ông Lê Anh K - Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA chi nhánh AG theo Quyết định v/v ủy quyền số 681/QĐ-DAB-PC ngày 25/6/2019. Ông Lê Anh K ủy quyền cho ông Nguyễn Quốc V - Nhân viên Ngân hàng TMCP ĐA đại diện theo Quyết định v/v ủy quyền tham gia tố tụng ngày 16/7/2020, thủ tục ủy quyền hợp lệ phù hợp theo quy định của pháp luật nên được Tòa án chấp nhận.

[1.2] Bị đơn bà Phan Nguyễn Phương L mặc dù được tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật nhưng bà L vẫn không tham dự phiên tòa nên vụ án được tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3] Ông Nguyễn Quốc V là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP ĐA có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của ông V là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn.

[2] Về thẩm quyền:

[2.1] Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA khởi kiện bà Phan Nguyễn Phương L để yêu cầu trả số tiền vốn và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín chấp (căn cứ vào Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp (có đối tác

liên kết) số 00917005/0136524201T19022 ngày 11/4/2019). Đây là tranh chấp phát sinh theo thỏa thuận giữa hai bên tại hợp đồng tín dụng, mục đích vay khi ngân hàng cho bà L vay nhằm bổ sung vốn kinh doanh, bà L không có giấy phép đăng ký kinh doanh việc cho vay không phát sinh vì mục đích kinh doanh, thương mại giữa cá nhân, tổ chức có kinh doanh với nhau và đều có mục đích lợi nhuận theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự nên đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2.2] Theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp (có đối tác liên kết) số 00917005/0136524201T19022 ngày 11/4/2019 Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA và bà L thỏa thuận khi có phát sinh tranh chấp thì Tòa án nơi trụ sở Ngân hàng mà các bên ký kết hợp đồng tín dụng sẽ giải quyết nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2.3] Trong quá trình giải quyết vụ án bà L có thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho ngân hàng được 2.755.385 đồng nên Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA xác định số vốn vay 7.244.615 đồng (*Bảy triệu hai trăm bốn mươi bốn nghìn sáu trăm mười lăm đồng*) việc thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu nên Hội đồng xét xử xem xét theo khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự để xem xét, giải quyết.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Vào ngày 11/4/2019, bà Phan Nguyễn Phụng L có ký Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp (có đối tác liên kết) số 00917005/0136524201T19022 ngày 11/4/2019 với Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA, vay số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*), lãi suất 12%/năm. Mục đích vay: Bổ sung vốn kinh doanh.

[3.2] Trong quá trình vay vốn bà L chỉ nộp vốn và lãi cho ngân hàng đến ngày 25/11/2020 là 5.248.697 đồng (trong đó: tiền vốn 2.755.385 đồng, tiền lãi 2.493.312 đồng) thì ngưng không thanh toán vốn lãi, ngân hàng đã nhắc nhở nhiều lần nhưng bà L vẫn không thanh toán.

[3.3] Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA có cung cấp hồ sơ vay của khách hàng và bảng tính lãi thể hiện số tiền nợ vay và tiền lãi tạm tính đến ngày 24/02/2021, bà Phan Nguyễn Phụng L còn nợ ngân hàng số tiền 9.870.305 đồng (*Chín triệu tám trăm bảy mươi nghìn ba trăm lẻ năm đồng*). Trong đó: Nợ vốn: 7.244.615 đồng (*Bảy triệu hai trăm bốn mươi bốn nghìn sáu trăm mười lăm đồng*), lãi trong hạn: 1.015.385 đồng (*Một triệu không trăm mười lăm nghìn*

ba trăm tám mươi lăm đồng), lãi quá hạn 1.610.305 đồng (*Một triệu sáu trăm mười nghìn ba trăm lẻ năm đồng*).

[3.4] Căn cứ vào nội dung Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp (có đối tác liên kết) số 00917005/0136524201T19022 ngày 11/4/2019 việc ký kết hợp đồng tín dụng trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐAvới bà Phan Nguyễn Phụng L thì bà L là người đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, ngân hàng không đồng ý kéo dài thêm thời gian trả nợ. Do đó, bà L phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA số tiền vốn vay 7.244.615 đồng (*Bảy triệu hai trăm bốn mươi bốn nghìn sáu trăm mười lăm đồng*) theo hợp đồng tín dụng đã ký.

[4] Đối với tiền lãi: Căn cứ vào Điều 4 của Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp (có đối tác liên kết) số 00937251/0164435501T18016 ngày 25/9/2018 thì tiền lãi phát sinh từ số tiền vốn vay 7.244.615 đồng (*Bảy triệu hai trăm bốn mươi bốn nghìn sáu trăm mười lăm đồng*) tính kể từ ngày 25/11/2020 (ngày trả lãi sau cùng và xác định là ngày vi phạm hợp đồng) đến ngày xét xử là 2.625.690 đồng (*Hai triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn sáu trăm chín mươi đồng*), trong đó lãi trong hạn: 1.015.385 đồng (*Một triệu không trăm mười lăm nghìn ba trăm tám mươi lăm đồng*), lãi quá hạn 1.610.305 đồng (*Một triệu sáu trăm mười nghìn ba trăm lẻ năm đồng*)

[4.1] Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA yêu cầu bà Phan Nguyễn Phụng L phải có trách nhiệm thanh toán tiền vốn và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng, còn phía bị đơn vắng mặt suốt trong quá trình giải quyết vụ án cũng như không có ý kiến đối với yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA.

[4.2] Hội đồng xét xử xét thấy bà L là người tự nguyện ký kết với các nội dung đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng với Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA nên bà L phải chịu trách nhiệm đối với việc ký kết và thỏa thuận do đó yêu cầu của nguyên đơn về tiền vốn vay và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng là phù hợp theo quy định nên được Hội đồng xét xử xét chấp nhận.

[4.3] Vì vậy, bà Phan Nguyễn Phụng L phải có nghĩa vụ trả tổng cộng số tiền 9.870.305 đồng (*Chín triệu tám trăm bảy mươi nghìn ba trăm lẻ năm đồng*). Trong đó: Nợ vốn: 7.244.615 đồng (*Bảy triệu hai trăm bốn mươi bốn nghìn sáu trăm mười lăm đồng*), lãi trong hạn: 1.015.385 đồng (*Một triệu không trăm mười lăm nghìn ba trăm tám mươi lăm đồng*), lãi quá hạn 1.610.305 đồng (*Một triệu sáu trăm mười nghìn ba trăm lẻ năm đồng*) cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA.

[5] *Về án phí dân sự sơ thẩm:*

[5.1] Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA được chấp nhận Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA không phải nộp tiền án phí nên được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5.2] Bà Phan Nguyễn Phụng L phải nộp án phí theo quy định tại khoản 1 điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 và Điều 26 của Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- + Điều 463, Điều 465, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;
- + Điều 297, Điều 306 Luật thương mại;
- + Khoản 14 và khoản 16 Điều 4, Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức Tín dụng năm 2010.
- + Khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 143, khoản 1 Điều 146, khoản 1 Điều 147, Điều 150, Điều 186, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 232, Điều 240, khoản 1 Điều 244, Điều 271, Điều 273, Điều 278 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Điểm b khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA đối với bà Phan Nguyễn Phượng L

1.1. Buộc bà Phan Nguyễn Phượng L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA số tiền 9.870.305 đồng (*Chín triệu tám trăm bảy mươi nghìn ba trăm lẻ năm đồng*). Trong đó: Nợ vốn: 7.244.615 đồng (*Bảy triệu hai trăm bốn mươi bốn nghìn sáu trăm mười lăm đồng*), nợ lãi tạm tính đến ngày 24/02/2021 là 2.625.690 đồng (*Hai triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn sáu trăm chín mươi đồng*).

1.2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 25/02/2021) bà Phan Nguyễn Phượng L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được nhận lại số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005661 ngày 13 tháng 10 năm 2010 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Long Xuyên.

2.2. Bà Phan Nguyễn Phụng L phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 493.515 đồng (*Bốn trăm chín mươi ba nghìn năm trăm mười lăm đồng*) tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Long Xuyên.

* Về quyền kháng cáo: Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA, bà Phan Nguyễn Phụng L được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư ngụ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các đương sự “ Đề thi hành”;
- VKSND.TPLX;
- TAND.An Giang;
- Lưu: hồ sơ;VP.

Trịnh Ngọc Thúy